

**BÁO CÁO**  
**Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2022**  
**và kế hoạch đầu tư công năm 2023**

**Phần thứ nhất**  
**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH**  
**ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022**

Thực hiện Thông tư số 122/2021/TT-BTC ngày 24/12/2021 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách Nhà nước năm 2022; Nghị quyết số 124/NQ-HĐND ngày 24/12/2021 của Hội đồng nhân dân thành phố về kế hoạch đầu tư công năm 2022, UBND thành phố báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2022, như sau:

**I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH**

Năm 2022 là năm thứ 2 thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2020-2025; Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 05 năm 2021-2025 của thành phố; Thành phố đã tập trung huy động nguồn lực để tiếp tục hoàn thiện cơ sở hạ tầng đô thị, nguồn vốn đầu tư công được quan tâm bố trí cho các dự án lớn hơn so với cùng kỳ năm 2021, trong đó các dự án trọng điểm.

Ngay sau khi HĐND thành phố thông qua Nghị quyết số 124/NQ-HĐND ngày 24/12/2021 về Kế hoạch đầu tư công năm 2022, UBND thành phố đã kịp thời phân bổ và ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành công tác đầu tư, الترك trọng xử lý nợ đọng đầu tư công, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu của các chủ đầu tư, đơn vị quản lý dự án. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát dự án đầu tư, khắc phục kịp thời những hạn chế, yếu kém trong quản lý đầu tư. Chủ động linh hoạt trong việc bổ sung, điều chỉnh nguồn vốn để đáp ứng kịp thời nhu cầu cho từng dự án. Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư, đảm bảo tính công khai, minh bạch trong quá trình phân bổ vốn, quản lý và triển khai các dự án đầu tư công.

Đặc biệt, lãnh đạo UBND thành phố đã chủ trì tổ chức các cuộc họp giao ban đầu tư công theo quý, giao ban GPMB theo tuần để kịp thời xử lý các khó khăn vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, từ đó nhiều công trình vướng mắc kéo dài đã được tháo gỡ. Tập trung chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, chủ đầu tư, Ban quản lý dự án và Trung tâm Phát triển quỹ đất nghiêm túc thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư, phê duyệt dự án, đấu thầu và GPMB đúng thẩm

quyền, xác định rõ trách nhiệm trong việc thực hiện dự án đầu tư công, đặc biệt là trách nhiệm người đứng đầu; kịp thời trình HĐND thành phố điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án để kịp thời triển khai thực hiện; tình trạng nợ đọng đầu tư công được kiểm soát chặt chẽ.

## **II. CÔNG TÁC PHÂN BỐ, ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG NGUỒN VỐN**

Thực hiện Nghị quyết số 124/NQ-HĐND ngày 24/12/2021 của HĐND thành phố về kế hoạch đầu tư công năm 2021, UBND thành phố đã sớm ban hành quyết định phân bổ vốn theo các nguyên tắc, quy định của Nhà nước, phù hợp với kế hoạch và tình hình phát triển kinh tế - xã hội của thành phố và phù hợp với khả năng cân đối vốn cho các dự án. Chỉ bố trí vốn cho các dự án có chủ trương đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt và có quyết định đầu tư đảm bảo theo quy định. Đối với các dự án khởi công mới phải hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư, phê duyệt chủ trương và căn cứ vào khả năng cân đối nguồn vốn, phải có mặt bằng thi công mới được đấu thầu, tổ chức thi công.

1. Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022 (đã phân bổ tính đến thời điểm ngày 25/11/2021) là 416.581 triệu đồng, bao gồm:

1.1. Ngân sách Trung ương và Ngân sách tỉnh quản lý: 123.725 triệu đồng

- Ngân sách Trung ương: 66.500 triệu đồng (được bổ sung 50.000 triệu đồng theo quyết định số 2703/QĐ-UBND ngày 18/10/2022)

- Ngân sách tỉnh quản lý: 57.225 triệu đồng.

1.2. Vốn đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng trên địa bàn do thành phố quản lý là: 292.856 triệu đồng

- Vốn bố trí theo Nghị quyết 124/NQ-HĐND là 251.056/269.156 triệu đồng, cụ thể:

+ Phân bổ cho các dự án: 235.456 triệu đồng (đợt 1: 144.956 triệu đồng, đợt 2: 20.800 triệu đồng, đợt 3: 16.600 triệu đồng, đợt 4: 46.100 triệu đồng, đợt 5: 2.000 triệu đồng; đợt 6: 5.000 triệu đồng).

+ Vốn thực hiện đề án XHH xây dựng hạ tầng thiết yếu thành phố Đông Hà, giai đoạn 2021-2025: 3.700 triệu đồng.

+ Vốn chuẩn bị đầu tư: 1.800 triệu đồng.

+ Vốn quyết toán dự án hoàn thành: 3.000 triệu đồng.

+ Vốn đầu tư công từ quỹ đất phân bổ cho các phường theo Nghị quyết số 73/NQ-HĐND ngày 29/10/2021: 7.100 triệu đồng.

(Theo Nghị quyết 124/NQ-HĐND còn 18.100 triệu đồng chưa phân bổ do 4 công trình chưa có quyết định phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi/báo cáo kinh tế kỹ thuật theo quy định – có phụ lục kèm theo)

- Nguồn vốn bổ sung trong năm 2022: từ nguồn tăng thu tiền sử dụng đất năm trước chuyển sang chủ động bố trí vốn cho các công trình xây dựng cơ bản thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn đã có khối lượng thực hiện, đảm bảo tiến độ, những công trình cấp bách cần thiết triển khai để phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội của địa phương với số tiền 41,8 tỷ đồng (Quyết định 1209/QĐ-UBND ngày 08/6/2022 số tiền 4,8 tỷ đồng, Quyết định số 2030/QĐ-UBND ngày 28/9/2022 số tiền 22 tỷ đồng; Quyết định số 1944/QĐ-UBND ngày 14/9/2022 số tiền 12 tỷ đồng, Quyết định số 2123/QĐ-UBND ngày 10/10/2022 số tiền 3 tỷ đồng)

Nguồn vốn đầu tư công được phân bổ đảm bảo theo quy định của Luật Đầu tư công năm 2019, được sắp xếp thứ tự ưu tiên theo các nguyên tắc và phân bổ vốn đầu tư tập trung, hạn chế tình trạng đầu tư dàn trải, tập trung đẩy nhanh tiến độ, hoàn thành dứt điểm các công trình thuận lợi; cân đối đảm bảo để thực hiện công tác giải phóng mặt bằng. Quan tâm bố trí vốn cho các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng chuyển tiếp và các dự án đầu tư mới, đảm bảo hoàn thành đưa vào khai thác, đấu giá quyền sử dụng đất tạo nguồn thu kịp thời cho ngân sách thành phố. Tuy nhiên, do tình trạng thị trường bất động sản đang gặp khó khăn dẫn đến hụt thu từ tiền sử dụng đất 74.516 triệu đồng so với kế hoạch gây khó khăn cho việc bố trí nguồn vốn từ nguồn quỹ đất.

2. Phương án điều chỉnh, cân đối nguồn vốn trong điều kiện hụt thu tiền sử dụng đất:

Tổng nguồn thu tiền sử dụng đất phân bổ cho đầu tư công năm 2022 theo kế hoạch là 262.103 triệu đồng, ước thực hiện 187.587 triệu đồng; hụt nguồn là 74.516 triệu đồng, phương án bù đắp:

- Cắt giảm 04 công trình chưa có quyết định phân bổ: 18.100 triệu đồng
- Cắt giảm đối với 02 công trình (đường Trần Nguyên Hãn 9.000 triệu đồng tập trung sử dụng nguồn vốn TW; Hệ thống thoát nước Trường Phan Đình Phùng 7.900 triệu đồng không có khả năng giải ngân): 16.900 triệu đồng
- Bổ sung từ nguồn tăng thu tiền sử dụng đất từ các năm trước chuyển sang để bổ sung là: 39.516 triệu đồng

Tổng nguồn vốn đầu tư công năm 2022 do thành phố quản lý sau khi đã cân đối là: 275.956/269.156 triệu đồng, vượt 6.800 triệu đồng, tăng 2,5% so với kế hoạch đầu năm. Quá trình thực hiện, UBND thành phố đã đề xuất Thường trực HĐND thành phố thống nhất để thực hiện điều chỉnh, bổ sung nguồn vốn linh hoạt, đảm bảo cho công tác GPMB, thanh toán khối lượng hoàn thành và đẩy nhanh tiến độ thi công một số công trình có điều kiện giải ngân.

### III. TÌNH HÌNH GIẢI NGÂN NGUỒN VỐN

Xác định thực hiện kế hoạch đầu tư công là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng, góp phần hoàn thiện cơ sở hạ tầng đô thị, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, vì vậy ngay từ đầu năm, UBND thành phố đã tiến hành phân bổ nguồn vốn, tổ chức hội nghị triển khai; chỉ đạo, điều hành quyết liệt công tác đầu tư công, kiểm tra thực địa và chỉ đạo xử lý vướng mắc của từng công trình cụ thể; tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2022 đã đạt được những kết quả quan trọng, tích cực.

Đến nay, lệ giải ngân nguồn vốn ngân sách TW, ngân sách tỉnh đạt và vượt so với tỷ lệ quy định, theo số liệu giải ngân 10 tháng đầu năm 2022, thành phố Đông Hà là một trong 03 đơn vị đứng đầu về tỷ lệ giải ngân nguồn vốn TW, ngân sách tỉnh. Tỷ lệ giải ngân nguồn vốn đầu tư công nguồn vốn thành phố trong những tháng đầu năm đạt khá thấp so với kế hoạch, tuy nhiên đến thời điểm 25/11/2022, tỷ lệ giải ngân đã được cải thiện, đang tích cực đẩy nhanh tiến độ theo quy định.

Kết quả giải ngân vốn đầu tư công đến 25/11/2022 đạt 201.348/399.681 triệu đồng (đạt 50,4%). Trong đó:

- Ngân sách Trung ương: 16.500/66.500 triệu đồng (đạt 24,81%) (đã tập trung giải ngân 100% nguồn vốn bố trí từ đầu năm (16.500 triệu đồng), Nguồn vốn 50.000 triệu đồng được bố trí vào thời điểm 18/10/2022 dự kiến sẽ hoàn thành giải ngân đảm bảo quy định)
- Ngân sách tỉnh quản lý: 50.578/57.225 triệu đồng (đạt 88,38%), (một số công trình sử dụng vốn XSKT chưa được bố trí nguồn vốn để giải ngân)
- Ngân sách thành phố quản lý là: 134.270/275.956 triệu đồng (đạt 48,65% kế hoạch vốn).

Hiện tại, một số công trình đang hoàn thiện phương án bồi thường hỗ trợ, nhiều công trình đang đẩy nhanh tiến độ thi công, UBND thành phố đang tập trung chỉ đạo phấn đấu năm 2022 đảm bảo giải ngân 100% nguồn vốn đã phân bổ, trong đó ưu tiên giải ngân nguồn vốn ngân sách TW, ngân sách tỉnh và đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình trọng điểm.

(Chi tiết tại phụ lục số 01, Phụ lục 2.1, Phụ lục 2.2 đính kèm)

### IV. CÔNG TÁC LỰA CHỌN NHÀ THẦU, GIÁM SÁT ĐẦU TƯ

Năm 2022, công tác đấu thầu các dự án trên địa bàn thành phố được thực hiện theo đúng các quy định của Luật Đầu thầu 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn liên quan, các dự án được UBND thành phố sớm phê duyệt kế hoạch đấu thầu, hồ sơ mời thầu, tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị chủ đầu tư quản lý dự án thực hiện; Tỷ lệ đấu thầu qua mạng được thực hiện nghiêm túc, đảm

bảo theo lộ trình quy định tại Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các đơn vị đã thực hiện đăng tải các thông tin đấu thầu đảm bảo quy định, đồng thời kịp thời các Nghị định, Thông tư mới để triển khai đúng tiến độ; công tác giám sát đầu tư được thực hiện thường xuyên, đầy đủ.

## V. THUẬN LỢI; HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN

### 1. Thuận lợi

- Công tác chỉ đạo, điều hành được lãnh đạo UBND thành phố đặc biệt quan tâm, Chủ tịch UBND thành phố đã chủ trì họp giao ban đầu tư công, giao ban công tác GPMB, lãnh đạo thành phố đã thường xuyên kiểm tra thực địa công trình để tháo gỡ các vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện; công tác phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn và các chủ đầu tư ngày càng chặt chẽ.

- Nguồn vốn đầu tư công thành phố quản lý được ưu tiên bố trí đảm bảo đầy đủ, nhất là các công trình cấp bách; công tác điều hành nguồn vốn linh hoạt kịp thời.

- Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 được UBND thành phố trình UBND tỉnh phê duyệt khá sớm là điều kiện thuận lợi để triển khai dự án và thực hiện công tác giải phóng mặt.

- Giá nguyên vật liệu 6 tháng cuối 2022 năm giảm so với những tháng đầu năm như sắt thép, xăng dầu,...

- Nhiều công trình không phải thực hiện công tác GPMB (công trình dân dụng) và đã hoàn thành công tác GPMB (cơ sở hạ tầng), nguồn vốn được bố trí đảm bảo là những điều kiện hết sức thuận lợi để triển khai thi công.

- Thời tiết 6 tháng cuối năm 2022 khá thuận lợi, trời khô ráo kéo dài, rất thuận lợi cho công tác thi công, nhất là các công trình hạ tầng phát triển quỹ đất.

### 2. Khó khăn, hạn chế

#### 2.1. Hạn chế, khó khăn và nguyên nhân khách quan

- Tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, nhất là những tháng đầu năm 2022 rất phức tạp (số ca nhiễm tăng nhanh) ảnh hưởng đến công tác chỉ đạo của chủ đầu tư và việc thi công của các nhà thầu (thiếu nguồn nhân lực, lao động).

- Một số công trình có tính chất khá phức tạp đã ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư (Hệ thống thoát nước khu vực trường THCS Phan Đình Phùng và khu vực Khu phố 2, Phường 5; Đường Lê Thánh Tông), Nhiều dự án phải điều chỉnh chủ trương đầu tư do tăng TMĐT để thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công 2019.

- Đề án Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thành phố đến năm 2045 chưa được phê duyệt, ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân nguồn vốn quy hoạch

tỉnh bối trí, nhất là nguồn vốn kéo dài từ năm 2021; ảnh hưởng đến tiến độ chuẩn bị đầu tư một số dự án; nhiều dự án do có sự thay đổi tăng chi phí GPMB, vật liệu dẫn đến phải điều chỉnh chủ trương đầu tư.

- Giá nguyên, nhiên liệu và nhiều vật liệu xây dựng trên thị trường tăng mạnh, nhất là sắt, thép xây dựng, xi măng, cát, sỏi ...; tình trạng khan hiếm mỏ đất đắp tác động trực tiếp đến chi phí của doanh nghiệp, nhà thầu xây dựng, ảnh hưởng không nhỏ đến tiến độ thi công dự án.

- Trong năm 2022 trên địa bàn thành phố đồng thời triển khai nhiều dự án lớn, công trình trọng điểm, quy mô lớn với tiến độ yêu cầu nhanh dẫn đến nhu cầu về đất đắp, đất san lấp, vật liệu xây dựng là rất lớn; thu hút phần lớn nhân công lao động phổ thông ảnh hưởng tiến độ thi công các công trình đầu tư công trên địa bàn.

- Nguồn vốn ngân sách Trung ương bổ sung cho dự án Đường Trần Nguyên Hãn (giai đoạn 2) được bố trí thêm 50,0 tỷ vào thời điểm ngày 18/10/2022 tạo áp lực cho công tác giải ngân nguồn vốn ngân sách Trung ương, đòi hỏi sự quan tâm chỉ đạo của UBND thành phố và quyết tâm cao của các đơn vị thực hiện.

## 2.2. Hạn chế, khó khăn và nguyên nhân chủ quan

- Trách nhiệm, năng lực của các đơn vị chủ đầu tư vẫn chưa cao, chưa sâu sát quyết liệt; công tác phối hợp các đơn vị liên quan trong quá trình thực hiện dự án vẫn còn tình trạng dùn đẩy trách nhiệm, lúng túng trong xử lý vướng mắc, nhất là các công trình khó khăn vướng mắc kéo dài.

- Việc đôn đốc, chỉ đạo nhà thầu đẩy nhanh tiến độ vẫn chưa quyết liệt, một số công trình không vướng mắc về GPMB nhưng một số nhà thầu xây lắp chưa tập trung thi công dẫn đến tiến độ các công trình bị ảnh hưởng, trong khi nguồn vốn luôn đảm bảo đáp ứng nhu cầu.

- Công tác xác định nguồn gốc đất đai còn chậm, chất lượng một số công trình dự án chưa cao, chưa đảm bảo để lập phương án bồi thường hỗ trợ; một số người dân vẫn chưa chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác giải phóng mặt bằng.

- Công tác GPMB một số công trình giao thông vướng mắc kéo dài, chậm tiến độ phải gia hạn tiến độ nhiều lần, ảnh hưởng đến hiệu quả đầu tư, chỉnh trang đô thị và còn tiếp tục kéo dài (đường Đặng Trần Côn, đường kèp hai bên Cầu vượt, đường Lê Lợi nối dài, đường quanh hồ Trung Chỉ phải điều chuyển nguồn vốn).

- Một số dự án trọng điểm, cấp bách được bố trí nguồn vốn lớn tuy nhiên tiến độ thực hiện quá chậm như: Trung tâm hành chính thành phố, Chính trang

đô thị khu vực trung tâm thành phố, Hệ thống thoát nước trường Phan Đình Phùng... ảnh hưởng đến công tác giải ngân nguồn vốn và hiệu quả đầu tư.

- Công tác chuẩn bị đầu tư chưa đảm bảo tiến độ, nhiều công trình dự án chưa có quyết định phê duyệt để làm cơ sở bố trí nguồn vốn để thực hiện vào năm sau, nhiều dự án khởi công mới năm 2022 nhưng đến nay vẫn chưa có quyết định phê duyệt (*Phụ lục 3 đính kèm*)

- Một số nhà thầu đã ứng vốn theo giá trị hợp đồng, tuy nhiên việc thi công để hoàn tạm ứng vẫn còn chậm; trong khi sắp kết thúc thời gian thực hiện dự án: Dự án XD CSHT khu dân cư phía Đông kênh N2; XD CSHT khu tái định cư Phường 3; XD CSHT khu dân cư Đặng Dung (giai đoạn 4); XD CSHT khu dân cư phía Tây đường Khóa Bảo (giai đoạn 2); XD CSHT khu dân cư đường Phạm Hồng Thái (giai đoạn 2).

## **Phần thứ hai KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2023**

Năm 2023, dự kiến nguồn vốn đầu tư từ nguồn ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh cơ bản ổn định theo thời kỳ trung hạn 2021-2025; dự báo nguồn thu từ tiền sử dụng đất sẽ có những khó khăn nhất định, do thị trường bất động sản đang trầm lắng. Để đảm bảo thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, đòi hỏi thành phố phải tập trung huy động mọi nguồn lực, tích cực vận động, xúc tiến, kêu gọi các nhà đầu tư vào địa bàn; chỉ đạo phối hợp để bảo đảm các dự án, công trình trọng điểm trên địa bàn thành phố được triển khai đúng tiến độ, chất lượng, nhất là các công trình kết cấu hạ tầng quan trọng, phấn đấu thực hiện và giải ngân 100% kế hoạch vốn được bố trí.

### **I. NGUYÊN TẮC LẬP KẾ HOẠCH VÀ PHÂN BỐ VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2023**

#### **1. Nguyên tắc phân bổ vốn đầu tư công năm 2023**

Việc xây dựng kế hoạch vốn đầu tư phát triển từ ngân sách nhà nước năm 2022 thực hiện theo các nguyên tắc sau:

- Thực hiện theo các quy định của Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và các Văn bản khác hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và Luật ngân sách Nhà nước.

- Việc phân bổ vốn đầu tư công năm 2023 phải tuân thủ Kế hoạch Đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 do cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Cụ thể hóa các mục tiêu trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XIII, định hướng phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2021 - 2025 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023.

- Tập trung bố trí vốn đầu tư công để hoàn thành và đẩy nhanh tiến độ thực hiện chương trình, dự án trọng điểm có ý nghĩa lớn đối với phát triển kinh tế - xã hội của thành phố; hoàn trả các khoản vốn NSNN ứng trước kế hoạch; các khoản vốn vay ngân sách thành phố.

- Phân bổ nguồn vốn theo hướng tập trung, nâng cao hiệu quả đầu tư gắn với việc thực hiện xây dựng kết cấu hạ tầng đô thị đồng bộ, hiện đại.

Bảo đảm tính công khai, minh bạch và quản lý tập trung, thống nhất về mục tiêu, chính sách; thực hiện phân cấp trong quản lý đầu tư theo quy định của pháp luật, tạo quyền chủ động cho các đơn vị và nâng cao hiệu quả đầu tư.

- Xác định rõ thứ tự ưu tiên bố trí vốn đầu tư công năm 2023 như sau:

(i) Thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản theo quy định tại khoản 4 Điều 101 của Luật Đầu tư công (nếu có), quyết toán công trình hoàn thành;

(ii) Phân bổ đủ vốn để hoàn trả các khoản ứng trước ngân sách địa phương;

(iii) Phân bổ vốn cho các dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa bố trí đủ vốn; các dự án chuyển tiếp thực hiện theo tiến độ được phê duyệt; dự án dự kiến hoàn thành trong kỳ kế hoạch; các công trình trọng điểm có tác động lớn đến kinh tế - xã hội của thành phố;

(iv) Vốn đối ứng cho dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài;

(v) Phân bổ vốn để thực hiện nhiệm vụ quy hoạch. Phân bổ vốn chuẩn bị đầu tư để lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư và lập, thẩm định, quyết định đầu tư chương trình, dự án.

(vi) Phân bổ vốn để thực hiện chính sách ưu đãi đầu tư; khuyến khích đầu tư vào các lĩnh vực nông nghiệp - nông thôn, thương mại dịch vụ; hỗ trợ phát triển hợp tác xã và kinh tế tập thể,...

(vii) Phân bổ vốn cho các dự án khởi công mới đáp ứng yêu cầu quy định tại khoản 5 Điều 51 của Luật Đầu tư công.

- Tạm thời không bố trí vốn cho các dự án đã quá thời gian thực hiện theo quy định hoặc đã bố trí vốn nhiều năm nhưng bị điều chuyển hoặc cắt giảm vì vướng mắc không triển khai thực hiện được, các dự án chưa có quyết định phê duyệt.

## 2. Dự kiến kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023

2.1. Vốn Trung ương hỗ trợ có mục tiêu, tinh quản lý: Theo danh mục của tỉnh bố trí.

2.2. Vốn đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng trên địa bàn do thành phố quản lý kế hoạch năm 2023 dự kiến là **311.390 triệu đồng**, trong đó:

- Nguồn vốn từ thu sử dụng đất: 304.000 triệu đồng.
- Vốn XDCB tập trung: 7.390 triệu đồng.

(Chi tiết tại Phụ lục 04)

## II. NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP

Trong bối cảnh dự báo có những khó khăn, thách thức, để đảm bảo hoàn thành các mục tiêu kế hoạch đề ra, cần tổ chức thực hiện tốt các giải pháp điều hành kế hoạch đầu tư công năm 2023, cụ thể như sau:

### 1. Công tác huy động nguồn lực đầu tư

- Tập trung các giải pháp để chủ động nguồn lực và tăng thu ngân sách nhằm hoàn thành kế hoạch đầu tư công năm 2023. Trong đó, phấn đấu thu tiền sử dụng đất 320.000 triệu đồng (tăng 188.000 triệu đồng so với dự toán tỉnh giao) cụ thể: thu đầu giá quyền sử dụng đất 300.000 triệu đồng; thu chuyển mục đích, cấp đất mới: 20.000 triệu đồng. Đẩy mạnh công tác đầu tư cơ sở hạ tầng tạo quỹ đất; lập kế hoạch, chỉ đạo tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất để huy động nguồn lực cho đầu tư phát triển đảm bảo tiến độ.

- Trong điều kiện nguồn thu từ đất khó khăn, các Chủ đầu tư cần tiếp cận vay vốn từ Quỹ phát triển đất của tỉnh để bố trí cho công tác giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng phát triển quỹ đất trên địa bàn thành phố.

- Ngoài các nguồn vốn được bố trí từ đầu năm, tăng cường huy động các nguồn vốn đầu tư từ các thành phần kinh tế để đầu tư các dự án kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; Chỉ đạo các đơn vị liên quan hoàn thiện các thủ tục để tranh thủ nguồn vốn vay ODA dự án Phát triển đô thị ven biển miền Trung hướng đến tăng trưởng xanh và ứng phó biến đổi khí hậu thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; tiếp tục khuyến khích huy động mọi nguồn vốn đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng thiết yếu theo Đề án xã hội hóa xây dựng hạ tầng thiết yếu đã được HĐND thành phố thông qua; rà soát bổ sung từ nguồn tăng thu tiền sử dụng đất.

- Tăng cường thực hiện tốt công tác GPMB các dự án trên địa bàn thành phố, tạo điều kiện để các Chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn thành phố (đường nối Trung tâm thành phố với đường ven Biển; đường tránh phía Đông thành phố; đường kết nối Cầu dây văng,...).

### 2. Về quản lý vốn đầu tư

- Thực hiện tốt Luật Xây dựng, Luật Đầu tư công và các văn bản pháp lý có liên quan; thực hiện nghiêm Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các biện pháp xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản nguồn vốn đầu tư công; chỉ được khởi công xây dựng khi đã được bố trí kế hoạch vốn, đồng thời chỉ được thi công

khối lượng theo mức vốn được giao trong năm; kiên quyết không để phát sinh nợ đọng mới, trừ các dự án trọng điểm, cấp bách.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát để kịp thời phát hiện và xử lý các hiện tượng tiêu cực trong quản lý đầu tư xây dựng; đôn đốc về tiến độ, chất lượng các công trình. Đối với các dự án khởi công mới được bố trí vốn trong năm 2023, các chủ đầu tư phải hoàn chỉnh các thủ tục về lựa chọn nhà thầu để có đủ điều kiện khởi công và thanh toán kế hoạch vốn theo các mốc quy định để đảm bảo giải ngân 100% nguồn vốn bố trí.

### **3. Đánh giá giữa kỳ Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025**

Chỉ đạo phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố chủ trì với các đơn vị liên quan tiến hành rà soát, đánh giá tình hình Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 qua 02 năm thực hiện. Trên cơ sở đó để có phương án điều chỉnh, bổ sung phù hợp để trình BTV Thành ủy, HĐND thành phố thông nhất chủ trương để thực hiện theo quy định.

### **4. Về công tác quản lý dự án, tiến độ và chất lượng lập, thẩm định dự án**

- Nâng cao trách nhiệm của cơ quan tham mưu quản lý nhà nước về nguồn vốn; các đơn vị được giao nhiệm vụ chủ đầu tư, quản lý dự án, cơ quan thẩm định và các cá nhân có liên quan trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Đảm bảo lựa chọn các tổ chức khi tham gia hoạt động xây dựng phải đáp ứng điều kiện năng lực theo quy định, quản lý tốt chất lượng hồ sơ trước khi trình phê duyệt nhằm hạn chế việc điều chỉnh khối lượng trong quá trình thực hiện; xem xét kỹ năng lực nhà thầu thi công giao thực hiện công trình, xem đây là giải pháp quan trọng. Năm 2023, tiếp tục thực hiện nghiêm túc công tác đấu thầu và đảm bảo tỷ lệ đấu thầu qua mạng theo quy định.

- Các đơn vị Chủ đầu tư có các giải pháp phù hợp, không để các Nhà thầu thi công chậm tiến độ tham gia đấu thầu các gói thầu mới.

- Các cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND thành phố theo chức năng nhiệm vụ được phân công kịp thời tham mưu tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về thủ tục đầu tư, đẩy nhanh tiến độ thi công, tiến độ giải ngân vốn đầu tư năm 2023, chịu trách nhiệm nếu để xảy ra tình trạng chậm trễ.

### **5. Công tác đèn bù, giải phóng mặt bằng**

- Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 01-NQ/TU của Thành ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác GPMB và kết quả tổng kết nghị quyết; huy động sức mạnh của toàn bộ hệ thống chính trị trong công tác GPMB, kịp thời chỉ đạo xử lý vướng mắc liên quan.

- Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố rà soát sắp xếp, bố trí nhân lực, tăng cường năng lực đảm bảo thực hiện nhiệm vụ GPMB, phối hợp với chủ đầu tư sớm hoàn thiện thủ tục, bàn giao mặt bằng sạch theo tiến độ dự án.

- Nâng cao trách nhiệm của chủ đầu tư trong công tác lập hồ sơ thu hồi đất, đảm bảo tiến độ và chất lượng; trách nhiệm của Chủ tịch UBND các phường trong việc xác định nguồn gốc đất đai.

- Phát huy sự phối hợp của chính quyền, Ủy ban Mặt trận và các đoàn thể các cấp, tạo sự thống nhất trong tuyên truyền để quần chúng nhân dân hiểu rõ và đồng tình với chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong công tác GPMB.

## 6. Về thanh quyết toán và điều chỉnh vốn

- Thực hiện nghiêm túc tạm ứng và hoàn tạm ứng vốn đầu tư công theo quy định tại Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính; Thông tư số 52/2018/TT-BTC ngày 24/5/2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016; Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 28/4/2014 của UBND tỉnh và các văn bản hướng dẫn.

- Các chủ đầu tư, các đơn vị được giao quản lý dự án ngay từ đầu năm phải đẩy nhanh công tác thanh quyết toán, tạm ứng, giải ngân khối lượng; chịu trách nhiệm trước UBND thành phố về tiến độ hoàn thành dự án, thanh toán và giải ngân theo quy định; đồng thời chủ động rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền điều chuyển kế hoạch vốn các dự án còn vướng mắc, chậm tiến độ sang các dự án khác theo đúng quy định của Luật đầu tư công, thanh toán dứt điểm các dự án đã hoàn thành, quyết toán vốn đầu tư và tất toán tài khoản theo quy định, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng giải ngân.

- Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố thường xuyên phối hợp với Kho bạc Nhà nước tỉnh để rà soát tiến độ thực hiện, giải ngân vốn, kịp thời tham mưu UBND thành phố xử lý các vướng mắc liên quan đến việc bố trí nguồn vốn và tham mưu công tác điều chuyển nguồn vốn đầu tư của các dự án không có khả năng giải ngân cho các dự án có khối lượng hoàn thành nhưng chưa đủ vốn.

- Đẩy nhanh tiến độ quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành, đối với các đơn vị không thực hiện quyết toán, chậm lập quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành, UBND thành phố sẽ có các biện pháp cụ thể xử lý theo quy định.

## 7. Công tác thanh tra, giám sát đầu tư xây dựng cơ bản

Tăng cường công tác thanh tra và kiểm tra các dự án đầu tư xây dựng theo quy định nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư, chống thất thoát, lãng phí, thực hành tiết kiệm trong đầu tư công. Thường xuyên kiểm tra tiến độ thi công, khối lượng thực hiện; chú trọng công tác giám sát đầu tư của chủ đầu tư, giám sát đầu tư của cộng đồng, thực hiện chế độ kiểm tra, giám sát đánh giá đầu tư theo quy

định tại Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ nhằm phát hiện các tồn tại, vướng mắc trong quá trình thực hiện để kịp thời chấn chỉnh, tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra xây dựng để có biện pháp xử lý kịp thời. Đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng và công khai hóa các quy trình, đơn giản hóa thủ tục đầu tư công, rút ngắn thời gian thẩm định và phê duyệt dự án.

### 8. Công tác kêu gọi đầu tư các dự án trên địa bàn

- Tập trung chỉ đạo các cơ quan đơn vị xây dựng danh mục các dự án kêu gọi nhà đầu tư trên địa bàn, đặc biệt là các dự án xây dựng các khu đô thị mới, theo hướng hiện đại, các công trình giáo dục, y tế; phối hợp chặt chẽ với các Sở, ban ngành liên quan trong quá trình kêu gọi các nhà đầu tư thực hiện dự án trên địa bàn thành phố.

- Tập trung hoàn thành dự án giải phóng mặt bằng sạch để kêu gọi đầu tư xây dựng Chợ và khu phố chợ Phường 5; Khu dân cư Phía bắc đường Tân Sở rà soát, đề xuất lập quy hoạch chi tiết các khu dân cư, khu đô thị mới để chủ động kêu gọi, thu hút đầu tư, huy động thêm nguồn lực phát triển đô thị.

Trên đây là báo cáo của UBND thành phố về tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2022 và dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2023./.

*Noi nhận:*

- BTV Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố khoá XII;
- Các phòng ban, đơn vị;
- UBND các phường;
- Lưu: VT, TC-KH.

**TM.UỶ BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Hồ Sỹ Trung**

**PHỤ LỤC 1: TÌNH HÌNH GIẢI NGÂN VỐN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022**  
**NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG, NGÂN SÁCH TỈNH**  
*(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng năm 2022 của UBND thành phố Đông Hà)*

STT	Công trình	Chủ đầu tư/ đơn vị quản lý	Quyết định bố trí vốn	Tổng mức đầu tư			Vốn bố trí năm 2022	Đã giải ngân đến ngày 31/10/2022	ĐVT: Triệu đồng Tỷ lệ GN
				Tổng cộng	NS: TW, tỉnh hỗ trợ	NSTP			
<b>TỔNG CỘNG</b>									
A	<b>NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG</b>			309.375	222.400	86.975	123.725	67.078	54,22
1	Đường Trần Nguyên Hãn (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD	4354/QĐ-UBND ngày 24/12/2021	201.210	150.000	51.210	66.500	16.500	24,81
B	<b>NGÂN SÁCH TỈNH</b>			108.165	72.400	35.765	57.225	50.578	88,38
I	<b>Nguồn cân đối theo tiêu chí</b>			30.000	11.000	19.000	4.600	3.667	79,72
1	Trường THCS Nguyễn Trãi (giai đoạn 2), hạng mục: Nhà hiệu bộ, nhà học đa năng, sân thể thao và các hạng mục phụ trợ khác	Ban QLDA ĐTXD	4522/QĐ-UBND ngày 30/12/2021	30.000	11000	19.000	3.600	3.562	98,94
2	Hỗ trợ cấp huyện lập quy hoạch	Phòng QLĐT	4522/QĐ-UBND ngày 30/12/2021				1.000	105	10,50
II	<b>Nguồn thu sử dụng đất</b>			61.765	48.000	13.765	32.377	28.464	87,91
1	Via hè đường Lý Thường Kiệt, TP Đông Hà	Ban QLDA ĐTXD	4522/QĐ-UBND ngày 30/12/2021	20.000	18.000	2.000	7.400	6.353	85,85
2	Đường Nguyễn Trãi nối dài (đoạn từ quốc lộ 9 đến đường Trần Bình Trọng)	Ban QLDA ĐTXD	4522/QĐ-UBND ngày 30/12/2021	24.243	17.000	7.243	9.700	9.700	100,00
3	Hoàn thành GPMB hò tôn Lập Thạch	Trung tâm PTQĐ tỉnh	4522/QĐ-UBND ngày 30/12/2021				7.277	7.277	100,00

STT	Công trình	Chủ đầu tư/ đơn vị quản ly	Quyết định bố trí vốn	Tổng mức đầu tư		Vốn bố trí năm 2022	Đã giải ngân đến ngày 31/10/2022	Tỷ lệ GN		
				Tổng cộng	NS: TW, tỉnh hỗ trợ	NSTP				
4	Hỗ trợ hệ thống đèn trang trí các tuyến đường thành phố Đông Hà		Trung tâm VHTT-TDTT	757/QĐ-UBND ngày 11/3/2022	5.600	3.000	2.600	3.000	2.215	73,83
4.1	Trang trí đèn LED trên cột đèn chiếu sáng tuyến đường Trần Hưng Đạo (đoạn từ Quốc lộ 1A đến đường Khô Bảo)						700	700	100,00	
4.2	Trang trí công chóa đèn LED ngang đường Hoàng Diệu						500	253	50,60	
4.3	Trang trí đèn Led trên cột đèn chiếu sáng tuyến đường Hùng Vương (đoạn từ ngã tư Hùng Vương - Điện Biên Phủ đến cầu Vĩnh Phước)						700	270	38,57	
4.4	Trang trí tổng hợp cụm đèn LED trên vỉa hè trước công viên Fidel						600	250	41,67	
4.5	Trang trí công chóa đèn LED ngang đường Thanh Niên						500	226	45,20	
5	Vỉa hè và hệ thống thoát nước đường Trần Cao Vân, thành phố Đông Hà	Ban QLDA ĐTXD	4651/QĐ-UBND ngày 31/12/2021	11.922	10.000	1.922	5.000	2.919	58,38	
<b>III</b>		<b>Tổng số vốn</b>		<b>16.400</b>	<b>13.400</b>	<b>3.000</b>	<b>5.100</b>	<b>3.299</b>	<b>64,69</b>	
1	Trung tâm bồi dưỡng chính trị TP Đông Hà	UBND TP	4522/QĐ-UBND ngày 30/12/2021	8.500	7.000	1.500	1.300	300	23,08	
2	Trường Tiểu học Hàm Nghi, TP Đông Hà. Hạng mục: Nhà hiệu bộ	Tiểu học Hàm Nghi	4522/QĐ-UBND ngày 30/12/2021	4.600	4.400	200	1.800	1.127	62,61	

STT	Công trình	Chủ đầu tư/ đơn vị quản ly	Quyết định bố trí vốn	Tổng mức đầu tư		Vốn bố trí năm 2022	Đã giải ngân đến ngày	Tỷ lệ GN
				Tổng cộng	NS: TW, tỉnh hỗ trợ	NSTP		
3	Sửa chữa, nâng cấp công viên Lê Duẩn	Trung tâm PT CCN- KC&DVCI	4522/QĐ-UBND ngày 30/12/2021	3.300	2.000	1.300	2.000	1.872 93,60
IV	<b>Üng vốn từ quỹ phát triển đất tỉnh</b>						<b>15.148</b>	<b>15.148</b> 100,00
1	Đường Nguyễn Trãi nối dài (đoạn từ quốc lộ 9 đến đường Trần Bình Trọng)	Ban QLDA ĐTXD	128/QĐ-UBND ngày 17/01/2022				15.148	15.148 100,00

**PHỤ LỤC 02.1: TÌNH HÌNH GIẢI NGÂN VỐN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022**  
**NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 124/NQ-HĐND NGÀY 24/12/2021**  
*(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng năm 2022 của UBND thành phố Đông Hà)*

STT	Công trình	Chủ đầu tư/ đơn vị quản lý	Địa điểm xây dựng	Quyết định đầu tư dự án	Tổng mức đầu tư		Kế hoạch vốn năm 2022	Giải ngân đến 25/11/2022	Tỷ lệ giải ngân
					Tổng cộng	NS: TW, tỉnh hỗ trợ			
<b>PHẦN BỘ ĐỘT 1 (QUYẾT ĐỊNH SỐ 3588/QĐ-UBND NGÀY 31/12/2021)</b>									
I	VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG CÂN BỘI				1.446.845	220.232	1.226.613	234.156	116.178
1	Phường 1	UBND Phường 1	Phường 1	UBND Phường 1	978.032	93.232	884.800	135.956	84.876
2	Phường 5	UBND Phường 5	Phường 5	UBND Phường 5	7.053	0	7.053	7.053	3.356
3	Phường Đông Lương	UBND phường Đông Lương	Phường Đông Lương	UBND phường Đông Lương	390	0	390	390	76,92
<b>II NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TƯ QUÝ ĐÁT</b>									
1	Đường nội Địa Biên Phủ đến đường Nguyễn Hữu Khiết	Ban QLDA ĐTXD	Phường Đông Lương	2423; 28/10/2020	3.342	0	3.342	1.400	0 0,00
2	Đường Đinh Tiên Hoàng (đoạn cuối tuyến)	Ban QLDA ĐTXD	Phường Đông Lương	2436; 28/10/2020	2.930	0	2.930	500	500 100,00
3	Xây dựng CSHT Khu dân cư hai bên đường Phạm Hồng Thái (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD	Phường Đông Lương	2471; 30/10/2020	25.000	0	25.000	5.000	1.319 26,38

ĐVT: Triệu đồng

STT	Công trình	Chủ đầu tư/ đơn vị quản lý	Địa điểm xây dựng	Quyết định đầu tư dự án	Tổng mức đầu tư			Kế hoạch vốn năm 2022	Giải ngân đến 25/11/2022	Tỷ lệ giải ngân
					Tổng cộng	NS: TW, tỉnh hố trại	NSTP			
4	Xây dựng CSHT Khu dân cư phía Tây đường Khóa Bảo (giai đoạn 3)	Ban QLDA ĐTXD	Phường 3	2476; 30/10/2020	25.800	0	25.800	6.000	6.000	100,00
5	Xây mới 04 phòng học bộ môn và nhà đa năng trường Tiểu học và THCS Phường 3 Nguyễn Trãi	Ban QLDA ĐTXD	Phường 3	2480; 30/10/2020	8.043	0	8.043	1.000	847	84,70
6	Cổng và tường rào mặt trước trường THCS Nguyễn Trãi	Ban QLDA ĐTXD	Phường 1	2371; 30/10/2020	1.600	0	1.600	700	248	35,43
7	Xây mới 06 phòng học, hàng rào phía sau và hàng mục PCCC trường Tiểu học Đông Thành	Ban QLDA ĐTXD	Phường Đông Thành	2479; 30/10/2020	6.233	0	6.233	2.300	2.076	90,26
8	Thiết chế văn hóa và TDTT P1	Ban QLDA ĐTXD	Phường 1	100; 22/7/2020	7.000	0	7.000	2.500	1.846	73,84
9	Xây dựng mới Trường THCS Nguyễn Trãi (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD	Phường 1	2998; 29/12/2020	30.000	11.000	19.000	5.000	1.950	39,00
10	Xây dựng CSHT Khu dân cư hai bên đường Hòn Thuyên (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD	Đông Lễ	2025; 30/8/2019	21.000	0	21.000	3.000	1.789	59,63
11	Xây dựng CSHT Khu tái định cư Phường 3	Ban QLDA ĐTXD	Phường 3	2204; 20/9/2019	18.600	0	18.600	4.000	434	10,85
12	Xây dựng CSHT Khu dân cư Đặng Dung (giai đoạn 4)	Ban QLDA ĐTXD	Phường 2	2205; 20/9/2019	20.521	0	20.521	3.000	1.845	61,50
13	Xây dựng CSHT Khu dân cư phía Tây đường Khóa Bảo (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD	Phường 3	2030; 30/8/2019	25.000	0	25.000	5.000	3.532	70,64
14	XD CSHT khu dân cư khu phố Tây Trì, phường 1	Ban QLDA ĐTXD	Phường 1	1151; 26/6/2015	37.827	0	37.827	5.000	1.953	39,06
15	Xây dựng CSHT khu dân cư phía Đông Kênh N2	Ban QLDA ĐTXD	Phường 2; Phường Đông Lễ	2077; 06/9/2018	37.883	0	37.883	4.000	2.488	62,20

STT	Công trình	Chủ đầu tư/đơn vị quản lý	Địa điểm xây dựng	Quyết định đầu tư dự án	Tổng mức đầu tư			Kế hoạch vốn năm 2022	Giải ngân đến 25/11/2022	Tỷ lệ giải ngân
					Tổng cộng	NS: TW, tỉnh hố trợ	NSTP			
16	XD CSHT Khu dân cư đường Bà Triệu, phường 4	Ban QLDA ĐTXD	Phường 4	3225; 31/10/2016	14.999	0	14.999	1.500	364	24,27
17	Hoàn thiện các lô đất lề nắn xen kẽ trong khu dân cư đê khai thác, sử dụng	TTPTQĐ	Phường 3, 5	2485; 30/10/2020	1.553	0	1.553	350	202	57,71
18	Xây dựng CSHT Khu dân cư đường Thành Niên (giai đoạn 3)	TTPTQĐ	Phường Đông Giang	2449; 29/10/2020	32.000	0	32.000	7.500	3.272	43,63
19	Xây dựng CSHT phục vụ sản xuất và di dời các cơ sở sản xuất kinh doanh gây ô nhiễm trong khu dân cư trên địa bàn thành phố	TTPTCCN-KC&DVCI	Phường 4	1476; 33/7/2020	5.322	0	5.322	2.500	340	13,60
20	Xây dựng CSHT mở rộng khu dân cư đường Thành Niên	TTPTQĐ	Phường Đông Giang	2207; 20/9/2019	35.950	0	35.950	7.500	4.877	65,03
21	Xây dựng CSHT khu dân cư Đồng Soi (giai đoạn 2)	TTPTQĐ	Phường 3	3074; 31/12/2020	19.358	0	19.358	3.000	741	24,70
22	Xây dựng CSHT khu dân cư dãy 2 đường Khóa Bảo và đường Thành Cố	TTPTQĐ	Phường 3	1395; 26/10/2012	31.000	0	31.000	2.000	7	0,35
23	Hoàn thiện CSHT KDC khu phố 5, phường Đồng Thành, thành phố Đồng H冶	TTPTQĐ	Phường Đông Thành	2985; 31/10/2017	5.460	3.400	2.060	1.346	975	72,44
24	Xây dựng CSHT khu tái định cư Bắc Sông Hiếu	TTPTQĐ	Phường Đồng Thành	1190; 27/9/2011	66.160	0	66.160	2.000	200	10,00
25	Xây dựng CSHT khu dân cư Đồng Soi	TTPTQĐ	Phường 3	131; 17/01/2018	21.009	0	21.009	500	7	1,40
26	Đường Kép hai bên cầu vượt Đồng Hà	Ban QLDA ĐTXD	Phường 5	2517; 39/10/2018	10.592	0	10.592	500	0	0,00

STT	Công trình	Chủ đầu tư/đơn vị quản lý	Địa điểm xây dựng	Quyết định đầu tư dự án	Tổng mức đầu tư			Kế hoạch vốn năm 2022	Giải ngân đến 25/11/2022	Tỷ lệ giải ngân
					Tổng cộng	NS: TW, tỉnh hỗ trợ	NSTP			
27	Đường quanh hồ Trung Chí, Phường 5	Ban QLDA ĐTXD	Phường 5	3270; 31/10/2016	2.813	0	2.813	500	0	0,00
28	Đường Lê Lợi kéo dài đoạn từ đường Lý Thường Kiệt đến Quốc lộ 9D và XD CSHT khu dân cư hai bên tuyến Quốc lộ 9D ( giai đoạn 1)	Ban QLDA ĐTXD	Phường Đông Lương	919; 14/5/2015	61.644	47.232	14.412	500	0	0,00
29	Xây dựng kết cấu hạ tầng Cụm công nghiệp Quốc lộ 9D ( giai đoạn 1)	Ban QLDA ĐTXD	Phường 4	1846; 14/10/2013	50.586	15.000	35.586	500	46	9,20
30	Xây dựng CSHT KDC khu phố 1A, phường Đông Lễ	Ban QLDA ĐTXD	Phường Đông Lễ	2264; 30/10/2017	8.048	0	8.048	500	194	38,80
31	Đường Đặng Trần Côn (đoạn từ đường Hùng Vương đến đường Hầm Nghi)	Ban QLDA ĐTXD	Phường 5	2679; 31/10/2017	12.986	0	12.986	500	202	40,40
32	Đường Tuệ Tinh và CSHT khu dân cư hai bên tuyến	Ban QLDA ĐTXD	Phường Đông Lễ	1858; 29/10/2013	22.188	0	22.188	500	202	40,40
33	Xây dựng CSHT KDC đường Thanh Niên, phường Đông Giang (gđ 2)	TRPTQĐ	Phường Đông Giang	3228; 31/10/2016	14.998	0	14.998	500	0	0,00
34	Bồi thường, hỗ trợ các dự án kết thúc	TRPTQĐ	TP Đông Hà	2566, 31/10/2018	2.484	0	2.484	157	0	0,00
35	Xây dựng CSHT lô đất lề khu phố 5 phường Đông Thành	TRPTQĐ	TP Đông Hà	1808, 14/8/2020	6.163	0	6.163	150	150	100,00
36	Xây dựng CSHT khu tái định cư Tây đường Hùng Vương giáp cầu Vĩnh Phước, thành phố Đông Hà	TRPTQĐ	Phường Đông Luong	766, 26/7/2011	52.501	0	52.501	500	63	12,60
37	Nhà đã năng và nhà học bộ môn Trường Tiểu học Hùng Vương	Ban QLDA ĐTXD	Phường 1	3442; 27/12/2021	11.000	2.000	9.000	5.000	4.828	96,56

STT	Công trình	Chủ đầu tư/ đơn vị quản lý	Địa điểm xây dựng	Quyết định đầu tư dự án	Tổng mức đầu tư			Kế hoạch vốn năm 2022	Giải ngân đến 25/11/2022	Tỷ lệ giải ngân
					Tổng cộng	NS: TW, tỉnh hỗ trợ	NSTP			
38	Trung tâm hành chính thành phố Đông Hà	Ban QLDA ĐTXD	Phường 1	2997; 121; 24/12/2021	180.000	0	180.000	35.000	35.000	100,00
40	Vỉa hè và hệ thống thoát nước đường Trần Cao Vân	Ban QLDA ĐTXD	Phường 5	3557; 3403; 31/12/2021	12.000	10.000	2.000	500	0	0,00
41	Đường Đinh Tiên Hoàng (đoạn từ Tạ Quang Bửu đến Trần Nhật Duật)	Ban QLDA ĐTXD	Phường 1	3403; 23/12/2021	10.000	0	10.000	4.000	23	0,58
42	Các cụm đèn tín hiệu giao thông thành phố Đông Hà	Ban QLDA ĐTXD	TP Đông Hà	3410; 24/12/2021	5.600	4.600	1.000	500	500	100,00
43	Sửa chữa trụ sở Công an thành phố	Công an thành phố	Phường 5	3504; 29/12/2021	3.786	0	3.786	2.500	2.500	100,00
<b>PHẦN BỔ ĐỘT 2 (QUYẾT ĐỊNH SỐ 424/QĐ-UBND NGÀY 04/3/2022)</b>					<b>79.800</b>	<b>16.000</b>	<b>63.800</b>	<b>20.800</b>	<b>9.187</b>	<b>44,17</b>
1	Xây mới 03 phòng học Trường Tiểu học Võ Thị Sáu	Ban QLDA ĐTXD	Phường 5	230; 26/01/2022	2.600	0	2.600	1.600	1.600	100,00
2	Xây dựng 02 sân tennis tại TTvh – TDTT thành phố	Ban QLDA ĐTXD	Phường Đông Lễ	244; 27/01/2022	4.000	0	4.000	3.700	2.592	70,05
3	Nâng cấp, sửa chữa các Nhà văn hoá xuống cấp trên địa bàn thành phố	Ban QLDA ĐTXD	TP Đông Hà	258; 28/01/2022	7.000	0	7.000	3.000	2.860	95,33
4	Xử lý các nút giao thông nguy hiểm, thành phố Đông Hà	Ban QLDA ĐTXD	TP Đông Hà	180; 24/01/2022	22.000	0	22.000	5.000	848	16,96
5	Đường Trần Quang Khai (đoạn từ đường H่าน Mặc Tử đến Lê Thánh Tông)	Ban QLDA ĐTXD	Phường 5	304; 14/02/2022	20.000	16.000	4.000	1.000	203	20,30
6	Hoàn thiện CSHT Khu dân cư phía Tây đường Khóa Bảo	Ban QLDA ĐTXD	Phường 3	181; 24/01/2022	20.000	0	20.000	5.000	273	5,46

STT	Công trình	Chủ đầu tư/ đơn vị quản lý	Địa điểm xây dựng	Quyết định đầu tư dự án	Tổng mức đầu tư			Kế hoạch vốn năm 2022	Giải ngân đến 25/11/2022	Tỷ lệ giải ngân
					Tổng cộng	NS: TW, tỉnh hố trọ	NSTP			
7	CSHT Khu dân cư Đông Trường Sơn, Phường 3	UBND Phường 3	Phường 3	3589; 31/12/2021	4.200	0	4.200	1.500	811	54,07
<b>PHẦN BỔ ĐỘT 3 (QUYẾT ĐỊNH SỐ 727/QĐ-UBND NGÀY 15/4/2022)</b>										
1	Mở rộng nghĩa trang nhân dân thành phố tại Phường 4 (giai đoạn 1)	TT PTCCN-KC&DVCI	Phường 4	471; 14/3/2022	9.883	0	9.883	500	282	56,40
2	Hoàn thiện đường 47m và CSHT Khu tái định cư Bắc sông Hiếu	Trung tâm PT CCN-Đông Thành	Phường 505; Đông Thành	37.900 1/7/3/2022	0	37.900	10.500	284	2,70	
3	Hệ thống đèn chiếu sáng và trang trí điện tử	Trung tâm PT CCN-KC&DVCI	TP Đông Hà	472; 14/3/2022	9.403	0	9.403	4.500	4.465	99,22
4	Trụ sở Ban Chỉ huy quân sự Phường 3	Ban CHQS thành phố	Phường 3	468; 14/3/2022	1.178	0	1.178	1.100	700	63,64
<b>PHẦN BỔ ĐỘT 4 (QUYẾT ĐỊNH SỐ 1288/QĐ-UBND NGÀY 21/6/2022)</b>										
1	Chỉnh trang đô thị khu vực trung tâm thành phố	Ban QLDA ĐTXD	Thành phố Đông Hà	1204; 08/6/2022	100.000	0	100.000	25.000	789	3,16
2	Dường Lê Thánh Tông, thành phố Đông Hà (đoạn Lê Lợi - Hùng Vương)	Ban QLDA ĐTXD	Phường 5; Phường Đông Lề	792; 2/2/4/2022	89.000	75.000	14.000	1.000	500	50,00
3	Hệ thống thoát nước khu vực trường THCS Phan Đình Phùng và Khu phố 2, phường 5	Ban QLDA ĐTXD	Phường 5; Phường Đông Lề	1138; 01/6/2022	56.200	20.000	36.200	7.100	811	11,42
4	Vỉa hè và hệ thống thoát nước đường Lê Lợi, thành phố Đông Hà	Ban QLDA ĐTXD	Phường 5; Phường Đông Lề; Lương	796; 25/4/2022	19.000	16.000	3.000	2.000	329	16,45

STT	Công trình	Chủ đầu tư/ đơn vị quản lý	Địa điểm xây dựng	Quyết định đầu tư dự án	Tổng mức đầu tư			Kế hoạch vốn năm 2022	Giải ngân đến 25/11/2022	Tỷ lệ giải ngân
					Tổng cộng	NS: TW, tinh hổ trợ	NSTP			
5	Giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất để thực hiện dự án chợ và khu phố chợ Phường 5	Trung tâm PTQĐ	Phường 5	1222; 10/6/2022	31.500	0	31.500	3.100	584	18,84
	<b>PHÂN BỐ ĐỢT 5 (QUYẾT ĐỊNH SỐ 1449/QĐ-UBND NGÀY 05/07/2022)</b>				4.023	0	4.023	2.000	1.715	85,75
1	Nhà phòng chống lụt bão Khu phố 1, Phường 4	UBND Phường 4	Phường 4	1116; 22/5/2022	4.023	0	4.023	2.000	1.715	85,75
	<b>PHÂN BỐ ĐỢT 6 (QUYẾT ĐỊNH SỐ 1863/QĐ-UBND NGÀY 06/09/2022)</b>				14.826	0	14.826	5.000	2.010	40,20
1	Hạ tầng thực hiện Đề án xây dựng đô thị thông minh thành phố Đông Hà giai đoạn 2021 – 2025 định hướng đến năm 2030	VP HĐND&UBND		1694; 10/8/2022	14.826	0	14.826	5.000	2.010	40,20
	<b>VỐN THỰC HIỆN ĐỀ ÁN XÂY HỘI HÓA XÂY DỰNG HẠ TẦNG THIẾT YẾU THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, GIAI ĐOẠN 2021-2025</b>				4.000		4.000	3.700	1.615	43,65
	<b>VỐN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ</b>				2.000		2.000	1.800	1.216	67,56
	<b>VỐN QUYẾT TOÁN DỰ ÁN HOÀN THÀNH</b>				3.000		3.000	3.000	3.000	100,00
	<b>NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TÚ QUÝ ĐÁT PHÂN BỐ CHO CÁC PHƯỜNG THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 73/NQ-HĐND NGÀY 29/10/2021</b>				7.100		7.100	7.100	3.815	53,73

**PHỤ LỤC 02.2: TÌNH HÌNH GIẢI NGÂN VỐN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG  
BỔ SUNG TỪ NGUỒN TĂNG THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT**  
*(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng năm 2022 của UBND thành phố Đông Hà)*

STT	Công trình	Chủ đầu tư/ đơn vị quản lý	Kế hoạch vốn năm 2022	Giải ngân đến 25/11/2022	Tỷ lệ giải ngân
<b>PHÂN BỐ TỪ NGUỒN TĂNG THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT</b>					
1	Đường Dinh Tiên Hoàng (đoạn cuối tuyến)	Ban QLDA ĐTXD	41.800	18.092	43,28
2	Các cụm đèn tín hiệu điều khiển giao thông thành phố Đông Hà	Ban QLDA ĐTXD	300	300	100,00
2	Xây mới Trường THCS Nguyễn Trãi (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD	400	400	100,00
3	Nhà đã nâng và hàng rào phía sau Trường THCS Hiếu Giang	Ban QLDA ĐTXD	2.000	0	0,00
4	Nhà đã nâng Trường THCS Nguyễn Du	Ban QLDA ĐTXD	800	800	100,00
5	Xây dựng CSHT khu dân cư hai bên đường Hàn Thuyên	Ban QLDA ĐTXD	600	0	0,00
6	Đường Lê Thánh Tông, thành phố Đông Hà (Đoạn từ Hùng Vương đến Lê Lợi)	Ban QLDA ĐTXD	2.000	0	0,00

STT	Công trình	Chủ đầu tư/ đơn vị quản lý	Kế hoạch vốn năm 2022	Giải ngân đến 25/11/2022	Tỷ lệ giải ngân
7	Đường Nguyễn Trãi nối dài (đoạn từ QL9 đến đường Trần Bình Trọng)	Ban QLDA ĐTXD	10.000	4.067	40,67
8	Xây dựng CSHT KDC phía Tây đường Khôa Bảo (giai đoạn 3)	Ban QLDA ĐTXD	4.000		0,00
9	Trụ sở làm việc UBND Phường 2	Ban QLDA ĐTXD	700	0	0,00
10	Sửa chữa trụ sở Công an thành phố	Công an thành phố	1.000	1.000	100,00
11	Trang trí đèn LED trên cột đèn chiếu sáng tuyến đường Trần Hưng Đạo (đoạn từ Quốc lộ 1A đến đường Khôa Bảo)	Trung tâm VHTT-TDTT	900	300	33,33
12	Trang trí công chào đèn LED ngang đường Hoàng Diệu	Trung tâm VHTT-TDTT	430	430	100,00
13	Trang trí đèn Led trên cột đèn chiếu sáng tuyến đường Hùng Vương (đoạn từ ngã tư Hùng Vương - Điện Biên Phủ đến cầu Vĩnh Phước)	Trung tâm VHTT-TDTT	310	310	100,00
14	Trang trí tổng hợp cụm đèn LED trên vỉa hè trước công viên Fidel	Trung tâm VHTT-TDTT	330	330	100,00
15	Trang trí công chào đèn LED ngang đường Thanh Niên	Trung tâm VHTT-TDTT	330	330	100,00
16	Sửa chữa, nâng cấp cụm trang trí điện tử tuyên truyền ngã tư Hùng Vương - Lý Thường Kiệt	Trung tâm VHTT-TDTT	2.500	2.500	100,00

STT	Công trình	Chủ đầu tư/ đơn vị quản lý	Kế hoạch vốn năm 2022	Giải ngân đến 25/11/2022	Tỷ lệ giải ngân
17	Đầu tư nâng cấp hạ tầng, xử lý các điểm ngập úng cục bộ trên địa bàn thành phố	Trung tâm PT CCN-KC&DVCI	12.000	5.721	47,68
18	Hệ thống thoát nước Kênh tiêu úng cho vùng sản xuất lúa phía Tây đường sắt Bắc - Nam thuộc khu phố 3, phường Đông Thành	TTPTQĐ	900	0	0,00
19	Xây dựng CSHT khu dân cư thương binh cũ, Phường 3	TTPTQĐ	1.100	404	36,73
20	Bổ sung vốn Quyết toán công trình hoàn thành		1.000	1.000	100,00

PL

**PHỤ LỤC 03: DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CHƯA CÓ QUYẾT ĐỊNH PHÊ DUYỆT**  
*(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng năm 2022 của UBND thành phố Đông Hà)*

DỰ ÁN KHỎI CÔNG MỚI CHƯA CÓ QĐ PHÊ DUYỆT		Chủ đầu tư/ đơn vị quản lý	Địa điểm xây dựng	Nghị quyết phê duyệt CTĐT	TMĐT	Vốn bố trí năm 2022
1	Hoàn thiện CSHT khu dân cư Phạm Hồng Thái	Ban QLDA ĐTXD	Phường Đông Luong	51; 23/7/2021	51.000	12.000
2	Các lô đất lề trong khu dân cư	Trung tâm PTQĐ	TP Đông Hà	48, 23/7/2021	8.500	3.000
3	Đường nối từ đường Hàm Nghi đến Nhà văn hóa Khu phố 6, Phường 5	UBND Phường 5	Phường 5	58, 23/7/2021	1.200	1.100
4	Xây dựng hạ tầng phục vụ đề án Phát triển nông nghiệp đô thị trên địa bàn thành phố Đông Hà đến năm 2025	Phòng Kinh tế	TP Đông Hà	105; 24/12/2021	3.200	2.000
<b>TỔNG CỘNG</b>					<b>63.900</b>	<b>18.100</b>

**PHỤ LỤC 04: DỰ KIẾN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2023**  
*(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng năm 2022 của UBND thành phố Đông Hà)*

ĐVT: Triệu đồng

STT	Công trình	Chủ đầu tư/ đơn vị quản lý	Địa điểm xây dựng	Nghị quyết phê duyệt CTDT/ Quyết định đầu tư dự án	Tổng mức đầu tư		Lũy kế vốn bố trí đến hết năm 2022		Tổng số vốn còn lại chưa bố trí từ NS TP	Kế hoạch vốn năm 2023	Ghi chú	
					Tổng cộng	NS: TW, tỉnh hố trợ	NSTP	Tổng cộng	NS: TW, tỉnh hố trợ	NSTP		
<b>I</b>	<b>VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG CÂN ĐOÀI (Phân cấp phường quản lý)</b>				1.629.937	363.232	1.347.705	631.955	189.732	431.173	898.992	311.390 0
	<b>NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TÚ QUÝ</b>				7.390		7.390				7.390	
<b>II</b>	<b>DỰ ÁN CHUYỀN TIẾP ĐẤT</b>				1.622.547	363.232	1.340.315	631.955	189.732	431.173	898.992	304.000
<b>1</b>	<b>DỰ ÁN CHUYỀN TIẾP</b>				1.152.502	293.400	940.102	479.137	127.400	341.587	588.365	222.850
1.1	Xây dựng CSHT Khu dân cư hai bên đường Phạm Hồng Thái (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD	Phường Đông Luong	24/71; 30/10/2020	25.000	0	25.000	16.191	0	16.191	8.809	4.000
1.2	Xây dựng CSHT Khu dân cư phía Tây đường Khoa Bao (giai đoạn 3)	Ban QLDA ĐTXD	Phường 3	24/76; 30/10/2020	25.800	0	25.800	13.000	0	13.000	12.800	5.000
1.3	Xây dựng mới Trường THCS Nguyễn Trãi (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD	Phường 1	92; 03/12/2020	30.000	11.000	19.000	18.500	7.500	11.000	8.000	3.000
1.4	Xây dựng CSHT Khu tái định cư Phường 3	Ban QLDA ĐTXD	Phường 3	22/04; 20/9/2019	18.600	0	18.600	10.500	0	10.500	8.100	2.000
1.5	Xây dựng CSHT Khu dân cư Đặng Dung (giai đoạn 4)	Ban QLDA ĐTXD	Phường 2	22/05; 30/8/2019	20.521	0	20.521	16.850	0	16.850	3.671	1.500
1.6	Xây dựng CSHT Khu dân cư phía Tây đường Khóa Bảo (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD	Phường 3	2030; 30/8/2019	25.000	0	25.000	20.500	0	20.500	4.500	2.000
1.7	XĐ CSHT khu dân cư khu phố Tây Tri, phường 1	Ban QLDA ĐTXD	Phường 1	1151; 26/6/2015	37.827	0	37.827	23.000	0	23.000	14.827	3.000
1.8	Xây dựng CSHT khu dân cư phía Đông Kênh N2	Ban QLDA ĐTXD	Phường 2; Phường Đông Lê	2077; 06/9/2018	37.883	0	37.883	26.300	0	26.300	11.583	4.000
1.9	XĐ CSHT khu dân cư đường Bà Triệu, phường 4	Ban QLDA ĐTXD	Phường 4	3225; 31/10/2016	14.999	0	14.999	3.400	0	3.400	11.599	2.000

STT	Công trình	Chủ đầu tư/ đơn vị quản lý	Địa điểm xây dựng	Nghị quyết phê duyệt CĐT/ Quyết định đầu tư dự án	Tổng mức đầu tư		Lũy kế vốn bố trí đến hết năm 2022		Tổng số vốn còn lại chưa bố trí từ NS TP	Kế hoạch vốn năm 2023	Ghi chú
					Tổng cộng	NS: TW, tỉnh hỗ trợ	NSTP	Tổng cộng	NS: TW, tỉnh hỗ trợ	NSTP	
1.10	Xây dựng CSHT Khu dân cư đường Thanh Niên (giai đoạn 3)	TPTQĐ	Phường Đông Giang	2449; 2207; 1395; 26/10/2012	32.000	0	32.000	19.805	0	19.805	12.195
1.11	Xây dựng CSHT khu dân cư dãy 2 đường Thành Niên	TPTQĐ	Phường Đông Giang	35.950	0	35.950	13.771	0	13.771	22.179	6.000
1.12	Xây dựng CSHT khu dân cư dãy 2 đường Khóa Bảo và đường Thành Cố	TPTQĐ	Phường 3	31.000	0	31.000	28.750	0	28.750	2.250	1.000
1.13	Hoàn thiện KDC khu phố 5, phường Đông Thành, thành phố Đông Hà	TPTQĐ	Phường Đông Thành	2985; 31/10/2017	5.460	3.400	2.060	4.000	3.400	600	1.460
1.14	Nhà đã nâng và nhà học bộ môn Trường Tiểu học Hưng Vương	Ban QLDA ĐTXD	Phường 1	3442; 27/12/2021	11.000	2.000	9.000	5.000	0	5.000	4.000
1.15	Xây mới 03 phòng học Trường Tiểu học Võ Thị Sáu	Ban QLDA ĐTXD	Phường 5	85; 29/10/2021	2.600	0	2.600	1.600	0	1.600	1.000
1.16	Nâng cấp sửa chữa các Nhà văn hoá xuống cấp trên địa bàn thành phố	Ban QLDA ĐTXD	TP Đông Hà	50; 23/7/2021	7.000	0	7.000	3.070	0	3.070	3.930
1.17	Trung tâm hành chính thành phố Đông Hà	Ban QLDA ĐTXD	Phường 1	2997; 29/12/2020 121; 24/12/2021	180.000	0	180.000	40.000	0	40.000	140.000
1.18	Chỉnh trang đô thị khu vực trung tâm thành phố	Ban QLDA ĐTXD	Thành phố Đông Hà	59; 23/7/2021	100.000	0	100.000	25.200	0	25.200	74.800
1.19	Đường Lê Thành Tông (đoạn từ Hùng Vương đến Lê Lợi)	Ban QLDA ĐTXD	Phường 5; Phường Đông Lễ	32; 25/6/2021	9.000	75.000	15.000	3.000	0	3.000	12.000
1.20	Xử lý các nút giao thông nguy hiểm, thành phố Đông Hà	Ban QLDA ĐTXD	TP Đông Hà	52; 23/7/2021	22.000	0	22.000	5.080	0	5.080	16.920
1.21	Đường Trần Nguyên Hãn (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐTXD	Phường Đông Giang	3526; 08/11/2021	201.210	150.000	51.210	121.500	116.500	5.000	46.210
1.22	Đường Trần Quang Khải (đoạn từ đường Hàn Mặc Tử đến Lê Thánh Tông)	Ban QLDA ĐTXD	Phường 5	304; 14/02/2022	20.000	16.000	4.000	1.300	0	1.300	2.700

STT	Công trình	Chủ đầu tư/ đơn vị quản lý	Địa điểm xây dựng	Nghị quyết phê duyệt CTĐT/ Quyết định đầu tư dự án	Tổng mức đầu tư		Lũy kế vốn bố trí đến hết năm 2022		Tổng số vốn còn lại chưa bố trí từ NS TP	Kế hoạch vốn năm 2023	Ghi chú	
					Tổng cộng	NS: TW, tỉnh hỗ trợ	NSTP	Tổng cộng	NS: TW, tỉnh hỗ trợ	NSTP		
1.23	Đường Đinh Tiên Hoàng (đoạn từ Tạ Quang Bửu đến Trần Nhật Duật)	Ban QLDA ĐTXD	Phường I	60; 23/7/2021	12.000	0	12.000	4.140	0	4.140	7.860	4.000
1.24	Hoàn thiện CSHT Khu dân cư phía Tây đường Khoa Bảo	Ban QLDA ĐTXD	Phường 3	181; 24/01/2022	20.000	0	20.000	5.100	0	5.100	14.900	5.000
1.25	Hệ thống thoát nước khu vực trường THCS Phan Đình Phùng và khu vực Khu phố 2, phường 5	Ban QLDA ĐTXD	Phường 2, Phường Đông Lễ	31; 25/6/2021	56.200	20.000	36.200	15.000	0	15.000	21.200	25.000
1.26	Vỉa hè và hệ thống thoát nước đường Lê Lợi Hoàn thiện đường 47m và CSHT Khu tái định cư Bắc sông Hiếu	Ban QLDA ĐTXD	Phường 5, Phường Đông Lễ	34; 25/6/2021	21.750	16.000	5.750	2.100	0	1.000	3.650	1.500
1.27	Giai phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất thực hiện dự án chợ và khu phố chợ Phường 5	Trung tâm PTQĐ	Phường Đông Thành	54; 23/7/2021	81.000	0	81.000	10.650	0	10.650	70.350	20.000
1.28	Hệ thống đèn chiếu sáng và trang trí điện tử CSHT Khu dân cư Đồng Trường Sơn, Phường 3	Trung tâm PT CCN-CC&DVCI	TP Đồng Hà	56, 23/7/2021	10.000	0	10.000	7.050	0	0	2.950	1.500
1.30	Hệ tầng thực hiện Đề án xây dựng đô thị thông minh thành phố Đồng Hới giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030	VP UBND&HEND; Phòng VH&TT	Phường 3	3589; 31/12/2021	4.200	0	4.200	1.570	0	1.570	2.630	1.500
1.31	Nhà phòng chống lụt bão Khu phố 1, Phường 4	UBND Phường 4	Phường 4	74; 29/10/2021	18.002	0	18.002	8.060	0	8.060	9.942	5.000
1.32	CÔNG TRÌNH VƯỐNG MÁC GPMB. ĐẤT BỎ TRÍ VỐN QUẢ NHỀU NĂM CHUA HOÀN THÀNH			107; 24/12/2021	5.000	0	5.000	2.000	0	0	3.000	1.500
2.1	Đường Kép hai bên cầu vượt Đồng Hà	Ban QLDA ĐTXD	Phường 5	2517; 39/10/2018	10.592	0	10.592	5.060	0	5.060	5.532	500
2.2	Đường quanh hồ Trung Chí, Phường 5	Ban QLDA ĐTXD	Phường 5	3270; 31/10/2016	2.813	0	2.813	1.148	0	1.148	1.665	500

STT	Công trình	Chủ đầu tư/ đơn vị quản lý	Địa điểm xây dựng	Nghị quyết phê duyệt CTBT/ Quyết định đầu tư dự án	Tổng mức đầu tư		Lũy kế vốn bố trí đến hết năm 2022	Tổng số vốn còn lại chưa bố trí từ NS TP	Kế hoạch vốn năm 2023	Ghi chú		
					Tổng cộng	NS: TW, tỉnh hỗ trợ	NSTP	Tổng cộng	NS: TW, tỉnh hỗ trợ	NSTP		
2.3	Đường Lê Lợi kéo dài đoạn từ đường Lý Thường Kiệt đến Quốc lộ 9D và XD CSHT khu dân cư hai bên tuyến Quốc lộ 9D (giai đoạn 1)	Ban QLDA ĐTXD	Phường Đông Luong	919; 14/5/2015	61.644	47.232	14.412	54.932	47.232	7.700	6.712	500 Bố trí sau khi gia hạn
2.4	Xây dựng cầu hầm Cụm công nghiệp Đông Lễ	Ban QLDA ĐTXD	Phường 4	1846; 14/10/2013	50.586	15.000	35.586	23.000	15.100	7.900	27.686	500 Bố trí sau khi gia hạn
2.5	Xây dựng CSHT KDC khu phố 1A, phường Đông Lễ	Ban QLDA ĐTXD	Phường 5	2264; 30/10/2017	8.048	0	8.048	5.500	0	5.500	2.548	500 Bố trí sau khi gia hạn
2.6	Đường Đặng Trần Côn (đoạn từ đường Hưng Vương đến đường Hảm Nghi)	Ban QLDA ĐTXD	Phường 5	2679; 31/10/2017	12.986	0	12.986	7.038	0	7.038	5.948	500 Bố trí sau khi gia hạn
2.7	Đường nối từ đường Lê Thánh Tông đến đường Đặng Trần Côn	Ban QLDA ĐTXD	Phường 5	104; 22/7/2020	7.830	0	7.830	500	0	500	7.330	500 Bố trí sau khi gia hạn
2.8	Đường Tuệ Tĩnh và CSHT khu dân cư hai bên tuyến	Ban QLDA ĐTXD	Phường Đông Lễ	1858; 29/10/2013	22.188	0	22.188	14.410	0	14.410	7.778	500 Bố trí sau khi gia hạn
2.9	Xây dựng CSHT KDC đường Thanh Niên, phường Đông Giang (gđ 2)	TTPTQD	Phường Đông Giang	3228; 31/10/2016	14.998	0	14.998	11.800	0	11.800	3.198	500 Bố trí sau khi gia hạn
2.10	Xây dựng CSHT khu tái định cư Tây đường Hùng Vương giáp cầu Vĩnh Phước, thành phố Đồng hà	TTPTQD	Phường Đông Luong	766, 26/7/2011	52.501	0	52.501	6.610	0	6.610	45.891	500 Bố trí sau khi gia hạn
2.11	Mở rộng nghĩa trang nhân dân thành phố tại Phường 4 (giai đoạn 1)	TT PTCCN-KC&DVCI	Phường 4	94; 03/12/2020	9.890	0	9.890	1.300	0	400	9.490	500 Bố trí sau khi gia hạn
2.12	Xây dựng CSHT khu dân cư Đồng Sei	TTPTQD	Phường 3	131; 17/01/2018	21.009	0	21.009	20.320	0	20.320	689	500 Bố trí sau khi gia hạn
<b>3</b>	<b>DỰ ÁN KHÔI CÔNG MỚI</b>				<b>194.960</b>	<b>7.600</b>	<b>187.360</b>	<b>1.200</b>	<b>0</b>	<b>1.200</b>	<b>186.160</b>	<b>61.150</b>
3.1	Xây dựng hạ tầng phục vụ đề án Phát triển nông nghiệp đô thị trên địa bàn thành phố Đồng Hà đến năm 2025	Phòng Kinh tế	TP Đồng Hà	105; 24/12/2021	15.000	0	15.000	0			15.000	2.000 Bố trí sau khi có QĐ
3.2	Đường nối từ đường Hảm Nghi đến Nhà văn hóa Khu phố 6, Phường 5	UBND Phường 5	Phường 5	58, 23/7/2021	1.200	0	1.200	0			1.200	1.100 Bố trí sau khi có QĐ
3.3	Các lô đất lề trong khu dân cư	Trung tâm PTQĐ	TP Đồng Hà	48, 23/7/2021	8.500	0	8.500	0			8.500	3.000 Bố trí sau khi có QĐ
3.4	Hoàn thiện CSHT khu dân cư Phạm Hồng Thái	Ban QLDA ĐTXD	Phường Đồng Luong	51; 23/7/2021	51.000	0	51.000	0			51.000	12.000 Bố trí sau khi có QĐ

STT	Công trình	Chủ đầu tư/ đơn vị quản lý	Địa điểm xây dựng	Nghị quyết phê duyệt CTĐT/ Quyết định đầu tư dự án	Tổng mức đầu tư		Lũy kế vốn bố trí đến hết năm 2022		Tổng số vốn còn lại chưa bố trí từ NS TP	Kế hoạch vốn năm 2023	Ghi chú		
					Tổng cộng	NS: TW, tỉnh hố trại	NSTP	Tổng cộng	NS: TW, tỉnh hố trại	NSTP			
3.5	Mở rộng, nâng cấp đường Lý Nam Đé	Trung tâm PT CCN-KC&DVCI	Phường 4	75; 111;	4.500	4.500	50	50	4.450	2.000	Bố trí sau khi có QĐ		
3.6	Thoát nước khu dân cư và nâng cấp đường Nguyễn Thịện Thuật	Ban QLDA ĐTXD	Phường Đông Lương	78;	24/12/2021	7.000	7.000	70	70	6.930	3.000	Bố trí sau khi có QĐ	
3.7	Đường Trần Hữu Dực (đoạn từ đường Hà Huy Tập đến đường Lê Lợi)	Ban QLDA ĐTXD	Phường Đông Luong	24.400	29/10/2021	24.400	200	200	24.200	7.000	Bố trí sau khi có QĐ		
3.8	Thoát nước khu dân cư và nâng cấp đường Phan Hồng Thái	Ban QLDA ĐTXD	Phường Đông Luong	3.7;	24/12/2021	6.000	6.000	70	70	5.930	3.000	Bố trí sau khi có QĐ	
3.9	Nha hiệu bộ trưởng Mầm non Đông Giang	Ban QLDA ĐTXD	Đông Giang	4.000	25/6/2021	2.200	1.800	50	50	1.750	1.300	Bố trí sau khi có QĐ	
3.10	Xây mới 12 phòng học Trường THCS Nguyễn Huệ	Ban QLDA ĐTXD	Phường 5	40; 38;	25/6/2021	12.000	4.500	7.500	100	100	7.400	3.000	Bố trí sau khi có QĐ
3.11	Sân thể dục và các hạng mục phụ trợ trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc	Ban QLDA ĐTXD	Phường 1	25/6/2021	1.200	900	300	40	40	260	250	Bố trí sau khi có QĐ	
3.12	Xây mới 03 phòng học trường Tiểu học Võ Thị Sáu	Ban QLDA ĐTXD	Phường 5	85;	29/10/2021	2.600	2.600	50	50	2.550	2.000	Bố trí sau khi có QĐ	
3.13	Nhà đa năng trường THCS Trần Hưng Đạo	Ban QLDA ĐTXD	Phường 1	84;	29/10/2021	4.600	4.600	50	50	4.550	2.500	Bố trí sau khi có QĐ	
3.14	Xây dựng các vườn hoa mini trên địa bàn thành phố	Trung tâm PT CCN-KC&DVCI	TP Đông Hà	83;	29/10/2021	6.700	6.700	60	60	6.640	3.000	Bố trí sau khi có QĐ	
3.15	Trồng cây xanh các khu dân cư mới	Trung tâm PT CCN-KC&DVCI	TP Đông Hà	82;	29/10/2021	6.500	6.500	60	60	6.440	3.000	Bố trí sau khi có QĐ	
3.16	Vườn hoa mini tại khu vực Chợ Phường 3 (cũ)	Trung tâm PT CCN-KC&DVCI	Phường 3	137;	09/3/2022	3.700	3.700	50	50	3.650	2.000	Bố trí sau khi có QĐ	
3.17	Vùng trồng hoa chậu tập trung tại phường Đông Giang	Phòng KT	Phường Đông Giang	106;	24/12/2021	11.000	11.000	100	100	10.900	3.500	Bố trí sau khi có QĐ	
3.18	Xây dựng lò giặt mồ gia súc tập trung	Trung tâm PT CCN-KC&DVCI	Phường Đông Lãnh	117;	24/12/2021	14.060	14.060	150	150	13.910	4.000	Bố trí sau khi có QĐ	
3.19	Các công trình quân sự trong khu vực phòng thủ	Ban CHQS thành phố	TP Đông Hà	120;	24/12/2021	1.000	1.000	100	100	10.900	3.500	Bố trí sau khi có QĐ	

STT	Công trình	Chủ đầu tư/ đơn vị quản lý	Địa điểm xây dựng	Nghị quyết phê duyệt CĐT/ Quyết định đầu tư dự án	Tổng mức đầu tư		Lũy kế vốn bố trí đến hết năm 2022	Tổng số vốn còn lại chưa bố trí từ NS TP	Kế hoạch vốn năm 2023	Ghi chú	
					Tổng cộng	NS: TW, tỉnh hố trợ	NSTP	Tổng cộng	NS: TW, tỉnh hố trợ	NSTP	
4	VỐN THỰC HIỆN ĐỀ ÁN XÂY HỘI HÓA XÂY DỰNG HẠ TẦNG THIẾT YẾU THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, GIAI ĐOẠN 2021-2035										
5	VỐN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ										
6	VỐN QUYẾT TOÁN DỰ ÁN HOÀN THÀNH										
7	NGUỒN VỐN BẦU TÚ CÔNG TÚ QUÝ BẤT PHÂN BỐ CHO CÁC PHƯỜNG THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 73/NQ-HĐND NGÀY 29/10/2021										
											